**PHÁC ĐỒ ĐIỀU TRỊ VIÊM XOANG CẤP TÍNH**

**1.    ĐỊNH NGHĨA**

Là quá trình viêm cấp xảy ra tại niêm mạc các xoang.

**2. BỆNH LÝ HỌC:**

Nguyên nhân thường gặp nhất là do sự nhiễm trùng từ hốc mũi vào một hoặc nhiều xoang. Cảm thường là nguyên nhân phổ biến gây viêm niêm mạc xoang, nhưng thường không có triệu chứng. Ngoài ra dị ứng cũng là yếu tố ảnh hưởng đến viêm xoang cấp.

Sinh bệnh học: virút, pneumococci, hemophilus influenza, streptococci tan huyết, staphylococci, E. coli, và yếm khí ít gặp (thường do răng).

**3. TRIỆU CHỨNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Cơ năng | Khám | Nội soi |
| -Sốt  -    Nhức đầu, đau tức vùng mặt.  -    Sổ mũi  -    Nghẹt mũi  -    Hắt hơi | Niêm mạc mũi sung huyết, có xuất tiết. | Các lỗ thông xoang phù nề, xuất tiết |

**3. CẬN LÂM SÀNG**

-    Xquang: niêm mạc xoang có phản ứng viêm như dày niêm mạc xoang hoặc mức khí dịch.

-    Công thức máu: bạch cầu tăng nhẹ

**4. THỂ LÂM SÀNG**

**4.1. Viêm Xoang Nguyên Nhân Từ Mũi**

|  |  |
| --- | --- |
| Điều tri | Thuốc |
| Kháng sinh (dùng 1 trong các loại sau) Thường dùng trong 15 ngày | +Amoxicillin (Clamoxyl) 0,5g:2v x2 lần/ngày +Amox+A.Clavu (Augmentin, Curam, Moxiclav) 0,625g: lv x2-3 lần/ngày hay lg / viên: lv X 2 lần/ngày +Cefadroxil (Biodroxil) 0.5g:2v x2 /ngày +Cefuroxim (Zinnat, Zinmax, Ceroxim...) 0,25g-0,5g : lv X 2 l l n / n g à y -Khi có nhiễm kỵ khí: |
| Kháng viêm | -Chống viêm loại enzym: Alphachymotrypsine (a 21pK), hoặc lysozyme (như Noílux 90mg) 2v X 2 lln/ngày ữong 5 ngày |
| Chống sung huyết và chảy mũi | Actifed lv x2-3 lần/ngày |
| Kháng Histamine | Cetirizine 10mg (Zyrtec, Cetrin) lv/ngày Hoặc Loratadine 10mg(Clarityne, Alertin). Hoặc Fexofenadine (Telfast, Alerfast) 60mg lv X 2 lần/ngày hay Pheramine 4mg (Allerfar) lv X 2 lần/ngày |
| Giảm đau | Paracetamol (Panadol, Efferalgan) 0,5g lv X 2 lần/ngày trong 3ngày |
| Rửa mũi | NaCL 0.9% hay ưu trương. |

**4.2. Viêm Xoang Hàm Do Răng**(răng 5,6,7 hàm trên) - Điều trị: nhổ răng, chọc rửa xoang

|  |  |
| --- | --- |
| Điều trị | Thuốc |
| Kháng sinh (dùng 1 trong các loại sau)  Thường dùng ữong 15 ngày | Giống như ữên, nhưng kèm thêm Metronidazol như Flagyl 0,5g lv X 4 trong 10 ngày, hoặc Rodogyl lvx4 ữong 10 ngày |
| Kháng viêm | -Chống viêm 1 oại enzym: Alphachymotrypsine (a 21[iK), hoặc lysozyme (như Noflux 90mg) 2v X 2 lần/ngày ữong 5 ngày |
| Giảm đau | Paracetamol (Panadol, Efferalgan) 0,5 g lvx2 lần/ngày ữong 3 ngày |
| Rửa mũi | NaCL 0.9% hay ưu trương. |